

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HỒ CHÍ MINH**  
**KHOA LUẬT HÀNH CHÍNH**  
**BỘ MÔN LUẬT HIẾN PHÁP**

# **LUẬT HIẾN PHÁP**

## **VIỆT NAM**

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC - CÂU HỎI ÔN TẬP**  
**VÀ NHỮNG TÌNH HUỐNG**

**NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC**

# MỤC LỤC

<b>Bài 1: KHÁI QUÁT VỀ LUẬT HIẾN PHÁP VÀ LỊCH SỬ LẬP HIẾN VIỆT NAM</b>	<b>8</b>
I. Khái quát về ngành Luật Hiến pháp, khoa học Luật Hiến pháp và môn học Luật Hiến pháp Việt Nam	8
II. Lý luận về Hiến pháp	13
III. Lịch sử lập hiến Việt Nam	23
<b>CÂU HỎI ÔN TẬP</b>	<b>50</b>
<b>Bài 2: CHẾ ĐỘ CHÍNH TRỊ NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM</b>	<b>53</b>
I. Khái niệm chế độ chính trị	53
II. Một số nội dung cơ bản của chế độ chính trị	54
III. Bản chất và mục đích của Nhà nước	58
IV. Các hình thức nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước	61
V. Hệ thống chính trị nước CHXHCN Việt Nam	63
VI. Chính sách đối ngoại	69
<b>CÂU HỎI ÔN TẬP</b>	<b>71</b>

<b>Bài 3: CHẾ ĐỘ KINH TẾ NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM</b>	<b>73</b>
I. Khái niệm " <i>Chế độ kinh tế</i> "	73
II. Mục đích, chính sách phát triển kinh tế theo Hiến pháp 1992 (đã được sửa đổi, bổ sung)	74
III. Các hình thức sở hữu và các thành phần kinh tế	78
IV. Các nguyên tắc quản lý kinh tế	84
<b>CÂU HỎI ÔN TẬP</b>	<b>87</b>
<b>Bài 4: QUỐC TỊCH VIỆT NAM</b>	<b>89</b>
I. Khái quát về quốc tịch	89
II. Nội dung cơ bản của pháp luật quốc tịch Việt Nam	93
<b>CÂU HỎI ÔN TẬP</b>	<b>102</b>
<b>Bài 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN</b>	<b>106</b>
I. Khái niệm và đặc điểm của chế định " <i>Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân</i> "	106
II. Các nguyên tắc Hiến pháp của chế định " <i>Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân</i> "	109
III. Các nhóm quyền và nghĩa vụ cơ bản công dân theo Hiến pháp hiện hành	117
<b>CÂU HỎI ÔN TẬP</b>	<b>121</b>
<b>Bài 6: KHÁI QUÁT VỀ BỘ MÁY NHÀ NƯỚC</b>	<b>131</b>
I. Khái niệm bộ máy nhà nước	131
II. Các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam	133
<b>CÂU HỎI ÔN TẬP</b>	<b>144</b>
<b>Bài 7: CHẾ ĐỘ BẦU CỬ</b>	<b>146</b>

I. Khái quát về chế độ bầu cử	146
II. Các nguyên tắc bầu cử	146
III. Những nội dung cơ bản của pháp luật bầu cử hiện hành	152
IV. Bài nhiệm đại biểu dân cử	159
<b>CÂU HỎI ÔN TẬP</b>	<b>161</b>
<b>Bài 8: QUỐC HỘI</b>	<b>166</b>
I. Vị trí, tính chất pháp lý	166
II. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn	169
III. Cơ cấu tổ chức của Quốc hội	175
IV. Kỳ họp Quốc hội	182
V. Đại biểu Quốc hội	185
VI. Đoàn đại biểu Quốc hội	191
VII. Định hướng đổi mới	191
<b>CÂU HỎI ÔN TẬP</b>	<b>195</b>
<b>Bài 9: CHỦ TỊCH NƯỚC</b>	<b>201</b>
I. Vị trí, tính chất pháp lý	201
II. Nhiệm vụ, quyền hạn	205
III. Mối quan hệ pháp lý giữa Chủ tịch nước với các cơ quan nhà nước ở trung ương	208
IV. Định hướng đổi mới	212
<b>CÂU HỎI ÔN TẬP</b>	<b>216</b>
<b>Bài 10: CHÍNH PHỦ</b>	<b>218</b>
I. Vị trí, tính chất pháp lý của Chính phủ	218
II. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ	223
III. Cơ cấu, tổ chức của Chính phủ	224
IV. Các hình thức hoạt động của Chính phủ	229

V. Định hướng đổi mới	235
<b>CÂU HỎI ÔN TẬP</b>	<b>240</b>
<b>Bài 11: HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP</b>	<b>244</b>
I. Hội đồng nhân dân các cấp	244
II. Ủy ban nhân dân các cấp	258
III. Định hướng đổi mới chính quyền địa phương	269
<b>CÂU HỎI ÔN TẬP</b>	<b>270</b>
<b>Bài 12: TÒA ÁN NHÂN DÂN VÀ VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CÁC CẤP</b>	<b>276</b>
I. Tòa án nhân dân các cấp	276
II. Viện kiểm sát nhân dân các cấp	291
III. Định hướng đổi mới tư pháp	302
<b>CÂU HỎI ÔN TẬP</b>	<b>304</b>